

Số: 07/2023/QĐST-DS

Cầu Kè, ngày 10 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2023/TLST-DS, ngày 20 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đăng V, sinh năm 1965.

Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã A1, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Đăng V và bà Nguyễn Thị Thu T thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền tổng cộng là 327.500.000 đồng (bao gồm tiền nợ vay là 170.000.000 đồng và 157.500.000 đồng tương đương 30 chỉ vàng 24kara, tại thời điểm hòa giải các đương sự thống nhất giá 01 chỉ vàng 24kara là 5.250.000 đồng/chỉ).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Đăng V và bà Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 8.187.500 đồng.

Bà Nguyễn Thị Đ không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Đ 8.225.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số

0009301 ngày 20 tháng 02 năm 2023 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mỹ Ai